

Cuộc phiêu lưu CỦA CHIẾC GỐI ĐẤT GIÁ

PHẠM QUỐC

I - Quý vật tầm quý nhân

Người tìm vật chứ trên đời mấy khi vật tìm người. Cái lý ấy càng đúng với nhân sinh quan hiện đại. Thế nhưng, quan niệm của người xưa tầm cổ ngoạn lại có sự trái ngược, nên các cụ xưa có câu "quý vật tầm quý nhân". Con người dù có lao tâm, khổ tứ, dù có lặn lội "nơi cuối rừng góc bể" nhiều khi cũng vô vọng, nhưng đôi lúc do cơ may, "quý vật" đã vô tình rơi vào tay người ngu ngơ giữa đất Hà Thành cổ tích, cho dù nó đã bị soi xét của bao kẻ tinh đời, tự cho mình là "soi đèn dầu cũng biết đồ giả, thật". Chiếc gối gốm nói tới dưới đây là một trường hợp như thế.

Như bao cửa hàng cổ vật trên đoạn đường Nghi Tàm - Quảng Bá, lộn xộn trong bộn bề đồ cũ mới, khiến cho những ai mới nhập môn nghề chơi cổ ngoạn phải kiêng dè, thì ngay cả những tay sành điệu cũng phải hết sức cẩn trọng trước những quyết định mua món đồ gì mình thích để khỏi phải mang tiếng xấu danh với làng chơi. Đó là một bức tranh vô cùng ảm đạm về thị trường cổ vật Việt Nam thông qua những cửa hàng như thế ở Lê Công Kiều và Nghi Tàm tại hai thành phố lớn của đất nước. Ở hầu hết các quốc gia, các trung tâm buôn bán cổ vật để phục vụ khách du lịch và những người có nhu

cầu với những cửa hàng khang trang và bề thế, có xuất xứ rõ ràng chứ không lập lờ "đánh lộn con đen" như các cửa hàng của ta, làm cho giá trị văn hoá bị suy giảm, rất cần phải điều chỉnh, sau khi Luật và Nghị định đã đi vào cuộc sống.

Chiếc gối nằm chênh ềnh đã bao tháng nay mà chẳng ai đoái hoài. Điều đó cũng chẳng mấy bận tâm với chủ cửa hàng, bởi giá cả cũng chẳng đáng bao nhiêu. Và lại, dù sưu tầm được ở một làng hoa ven đô nổi tiếng, người chủ của nó vẫn hết sức băn khoăn về niên đại, về nguồn gốc xuất xứ của món đồ này. Rất có thể đây là đồ "nhái cổ", nhưng kỹ nghệ siêu đẳng khiến chẳng dễ gì nhận ra? Băn khoăn như vậy cũng chẳng trách gì vì mấy ai dám khẳng định. Ngay cụ Vương lỗi đời sành điệu cũng phải than thở trong hồi ức rằng, hơn cả cánh đàn bà lừa đàn ông, mà vẫn phải "ngậm bồ hòn làm ngọt".

Thế rồi, vào một ngày đẹp trời tốt lộc, có một người hỏi mua chiếc gối. Chủ cửa hàng mở cờ trong bụng. Giá phải chăng để khỏi tuột mất khách hỏi:

- Xin bác cho ba chỉ vàng. Nếu tiền mặt là 2 triệu.

- Thôi, cứ gửi anh một triệu rưỡi. Tôi cũng "năm ăn, năm thua".

Vén vẹn chỉ có ngân ấy đối thoại, chiếc gối đã chuyển chủ sở hữu. Chẳng có giấy tờ cam kết gì, hẳn cũng là điều không đúng với thông lệ quốc tế. Và sẽ còn bao nhiêu những chuyện tương tự như thế ở các cửa hàng, chẳng những không theo thông lệ mà còn phạm luật pháp, mà có lẽ vào một dịp thuận lợi, tôi xin phép được lạm bàn để đáp ứng yêu cầu của *Tạp chí Di sản văn hóa* vì đó là một trong những định hướng của Ban Biên tập.

Không ngờ, chủ sở hữu mới cũng là một trưởng cửa hàng cổ vật trong phố cổ, nên không ít khách đến thăm hàng ngày. "Trà dư tửu hậu" khiến cho có quá nhiều lời phẩm bình, theo đó, người chủ mới hoang mang. Biết làm sao vì đó là sự "hụt hổng kiến thức của mình" - lời tự bạch trong ê chề não ruột, chỉ thấy ở những lớp người ngoại ngữ tuần, ít kiêu sa và hãnh tiến.

Lại một ngày đẹp trời, chiếc gối chuyển chủ sở hữu. Lần này là một họa sĩ. Anh thích nó bởi sự lạ lẫm trong loại hình, sự tỉa tót về trang trí và hoàn hảo trong lớp men trắng ngà. Với anh, đó là một cái đẹp, bởi anh chẳng biết gì về cổ vật. Và, nếu có biết cũng chẳng mua được với cái giá như thế, y si như giá cũ, khi người chủ thứ hai muốn tống khứ nó ra khỏi nhà, khỏi tư duy và cắt đứt được sự ê chề bởi làng chơi luôn tôn vinh ông như một "cây đại thụ" nay bị đổ gãy trước một cơn gió heo may. Ít nhất, thời gian phôi pha sẽ mất dần lời đàm tiếu của những kẻ độc miệng, nhưng theo ông, chưa hẳn là đã xấu xa.

Người chủ thứ ba bày nó trên giá sách. Chẳng mẫn nguyện và cũng chẳng bận tâm, bởi khách của anh toàn là giới họa sĩ, có đôi lời khen đẹp, còn cổ hay không thì họ chẳng quan tâm. Những cũng không ít, dưới nhãn quan hội họa, họ lại thích sự thô ráp, sần sùi của những đồ sành, đồ gốm không men, thích dụng cho việc đựng bút, làm mẫu tĩnh vật và chắc chắn chúng là những cổ vật Việt Nam "chân chính".

Bằng đi nhiều năm, cơ may đến với người chủ mới. Một chuyên gia gốm sứ Việt Nam đến chơi nhà do một buổi làm quen tình cờ trong quán nhậu. Ông đã phân tích cho anh khi đặt chiếc gối trong phức hợp gốm men Đại Việt thời Lê sơ, mới thấy hết sự kỳ thú và tính độc đáo của nó. Rõ ràng, "quý vật tầm quý nhân" chứ tôi không dám nói anh là người khờ

khờ được Thánh nhân thết đãi. Họa sĩ đâu phải là kẻ khờ khờ!

II - Chiếc gối trong phức hợp gốm Lê sơ

Gối có hình như con bướm bướm, với những đường cong uốn lượn ở hai bên, tạo dáng vẻ thanh tú và đồng thời cũng là sự tạo hình của nghệ nhân để đôi cánh rất động, khiến người chiêm ngưỡng có cảm giác như con bướm đang bay chấp chới. Lông trong đôi cánh bướm, ngay giữa lòng là con bướm khác và cũng có thể hiểu là một đôi cánh khác của một loại bướm cánh kép, cùng có đường cong duyên dáng, nhưng nghệ nhân đã khéo vượt lõm lòng bát, vừa đúng với chỏm gáy, khiến dễ dàng nhận dạng - công năng vốn có của cổ ngoạn khi đương thời hẳn là một chiếc gối. Để tạo sự đường bệ và uy nghiêm, phần đế gối có khối hình khá vững chắc nhưng nếu nhìn nghiêng, cũng ở mặt trực diện, chính là thân con bướm bướm đang bay về phía người ngắm nhìn. Toàn bộ thân được phủ một lớp men trắng ngà. Phần gối đầu, họa sĩ dân gian vẽ một đôi ong màu lam hồi tươi tắn đối xứng nhau đang vờn một bông hoa cúc với nhụy hoa được diễn tả khá đậm nét nhằm che lấp những cánh cúc mà chắc chắn, nếu được thể hiện sẽ bị khô cứng và khoả lấp ý đồ sáng tạo của nghệ sĩ. Đó chính là đôi mắt bướm lồi to cùng một bộ râu ngoằn ngoèo nhưng chặt chẽ như hình một chiếc khánh. Ong và bướm trang trí trên một chiếc gối phải chăng là một ẩn ý của nghệ nhân về lứa đôi chăn gối? Những đường chỉ lam tương tự như râu bướm còn gập ở các góc nhô cao, khiến cho bố cục rất tuyệt vời và chặt chẽ. Phần trong của cánh bướm ngoài, họa sĩ chạy những đường chỉ hẹp và những đường xoắn với những nét vẽ vô cùng tỉa tót, y hệt như hoa văn trên cánh bướm mà đây đó chúng ta đã gặp trong thiên nhiên của vùng ôn đới Đà Lạt toàn những bướm và hoa. Bệ chiếc gối cũng trang trí hoa văn lam hồi thấp thoáng, dù ở góc nhìn đối diện, đủ để nhận ra sự tinh tế và tài tình trong cách xử lý hoa văn, khiến không hề nhận ra sự phô trương và kệch cỡm (*xem ảnh*).

Với loại hình ấy, chúng ta chưa hề gặp trong phức hợp gốm men Việt Nam trong mọi thời đại. Và, nó cũng thực sự đặc biệt so với phức hợp gốm sứ của cường quốc Trung Hoa láng giềng. Tuy nhiên, nếu xem xét xương gốm, màu sắc men trắng phủ ngoài và men lam trang trí

vẽ dưới men, chúng ta có thể khẳng định đó là sản phẩm gốm của lò Thăng Long - Đông Kinh, có niên đại thế kỷ XV, đầu thời Lê sơ. Niên đại ấy dường như được nhiều người chấp nhận¹, song xuất xứ của nó, cũng có người còn băn khoăn, nên chẳng là lò Chu Đậu (Hải Dương)?

Với phân tích so sánh cùng chủng loại gốm Thăng Long vừa khai quật ở Hoàng thành², tôi cho đây là sản phẩm lò Quan của thời Lê sơ, chuyên sản xuất cung cấp cho cung đình, hoàng tộc. Những khu lò như thế đã từng được biết ở vùng Quần Ngựa, Đại Yên, Ngọc Hà³, vùng ngoại vi, nằm sát kề với Hoàng thành Đông Kinh, hẳn sẽ là hợp lý và thuận lợi hơn nhiều so với Chu Đậu khá xa xôi.

Hơn thế, nếu đem chiếc gối này so sánh với phức hợp gốm hoa lam thời Lê sơ ở Chu Đậu (Hải Dương), đã được khai quật qua năm mùa⁴, sẽ thấy sự khác biệt về xương, men phủ, men lam và phong cách hội họa. Xương gốm chiếc gối khá mịn và trắng, trong khi gốm Chu Đậu xám và thô. Men gốm Chu Đậu trắng đục và mỏng, nhưng men phủ trên gối lại dày và trắng. Đặc biệt, phong cách vẽ và màu men lam trên chiếc gối khiến chúng ta khó tìm được một tiêu bản nào để so sánh ở Chu Đậu, cho dù những thông tin từ nó qua những lần khai quật khảo sát của các nhà nghiên cứu trong và ngoài nước đủ để yên tâm sẽ chỉ có được những tiêu bản có nét vẽ và màu men hao hao giống chiếc gối qua những phế phẩm ở Chu Đậu.

Với sưu tập đồ sộ trên tàu đắm cổ Cù Lao Chàm (Quảng Nam), người nghiên cứu có thể nhận ra hai phong cách vẽ trên gốm hoa lam, đó là phong cách phóng bút đặc trưng của nghệ thuật dân gian Đại Việt và một phong cách công bút, ảnh hưởng nhiều lối vẽ cung đình Trung Hoa, thì có rất nhiều tiêu bản đại diện cho lối vẽ thứ hai này khá giống với chiếc gối. Những nét vẽ li ti như sợi tóc màu lam hồi tươi tắn trong một bố cục khá chặt chẽ của kiểu thức cung đình, được xem là một loại hàng hoá đặt hàng của nước ngoài đối với nghề thủ công làm gốm Đại Việt, trong bối cảnh gốm sứ Trung Hoa khi ấy không có sức cạnh tranh do chính sách bế quan của Minh Thành Tổ. Tuy nhiên, cũng bởi người khổng lồ gốm sứ Trung Hoa đang nằm ngủ, mà gốm sứ Đại Việt vừa trỗi dậy, nên một loại hàng hoá như trên, chưa đủ lượng cầu, theo đó, một nửa lượng hàng hoá

khác trên tàu Cù Lao Chàm phải được lấy từ các lò sản xuất hàng nội địa, chất lượng thấp hơn, nhưng chắc chắn đã được người đặt hàng chấp nhận. Chính vì thế, riêng đồ gốm hoa lam ở tàu cổ Cù Lao Chàm có rất nhiều xuất xứ, trong đó có Chu Đậu, Cậy, Ngói... (Hải Dương), nhưng theo tôi, không thể không có gốm Thăng Long - Đông Kinh. Gốm Thăng Long - Đông Kinh sản xuất hàng hoá cung đình và đồng thời cũng phục vụ cho xuất khẩu.

Trở lại với chiếc gối chúng ta đang bàn, tôi nhận ra sự giống nhau của chính nó với bộ sưu tập có lối vẽ công bút của Cù Lao Chàm, chỉ trên những tiêu chí về xương, về men trắng phủ ngoài và hoa văn vẽ màu lam cùng phong cách hội họa được thể hiện, còn loại hình, với tài liệu được biết cho tới hôm nay, nó là duy nhất trong phức hợp gốm hoa lam Việt Nam nói chung và thời Lê sơ nói riêng. Tính hiếm quý ấy cùng với xuất xứ của nó ở làng hoa Hà Nội, khiến cho tôi mạnh dạn giả thuyết về một vật dụng của vua dùng; còn nó là đồ dùng của hoàng tộc thì khỏi phải bàn luận. Không hiểu, người chủ nhân thứ ba - chàng họa sĩ may mắn có biết được một hướng giả thuyết như thế này không? Tôi chắc là không vì tư liệu về gốm lò Quan Thăng Long - Đông Kinh khi ấy còn quá mơ hồ, nếu không muốn nói là chưa một cơ sở gì để bấu víu.

III - Cuộc phiêu lưu của chiếc gối quý

Do tôi là Phó Tổng Biên tập *Tạp chí Cổ vật Tinh hoa*, một trong hai chuyên san của Hội Sử học Việt Nam, nên Tiến sĩ Thomas Ulbrech - quốc tịch Đức - một người yêu thích di sản văn hoá Việt Nam, hiện đang thực hiện một công việc nghĩa cử, phục hồi lại những bức tranh tường ở cung An Định (thành phố Huế), gửi cho tôi một cuốn catalogue của nhà bán đấu giá nổi tiếng Christies, trong đó giới thiệu cuộc bán đấu giá vào tháng 11 năm 2003 tại Paris bộ sưu tập cổ vật Việt Nam, Trung Quốc và Nhật Bản mà chủ nhân của bộ sưu tập ấy là Tiến sĩ Jochen May. Lật giở từng trang ảnh màu tuyệt hảo, tôi chợt nhận ra một cổ vật đã được nhìn thấy ở đâu đó, với giá chào bán từ 18.000 USD - 23.000 USD. Hồi cố và vất óc lục tìm trong ngăn nhớ, tôi mới hay cổ vật ấy chính là chiếc gối mà vài năm trước đã được nhìn thấy ở một cửa hàng. Quả thật, ấn tượng mạnh mẽ về chiếc gối qua nhiều năm sau đó khiến tôi chỉ vài phút tĩnh lặng để có thể nhớ và nhận ra tức

thì, và để rồi bắt đầu một cuộc điều tra hồi cố nhằm thoả mãn sự tò mò.

Tất cả diễn ra như tôi đã trình bày ở phần đầu bài viết. Chỉ có điều, do tế nhị và sự thiếu quảng giao của bản thân, nên người chủ cuối cùng tôi không thể tiếp xúc, nên không hiểu tại sao chiếc gối đó lại vào tay sở hữu thứ tư, người ấy lại là người nước ngoài? Và cũng chẳng hiểu đó có phải là cuộc chuyển giao chủ sở hữu cuối cùng hay đã qua bao tay sành điệu khác? Giá của nó là bao nhiêu hay đó là một cuộc đổi trao vật lấy vật, hoặc là sự thoả thuận tay đôi để người hoạ sĩ kia được quyền xuất cảnh, tôi cũng chẳng hay? Chỉ biết rằng, người kể cho tôi nghe đã nhỏ nhẹ, khi nói về gia cảnh của người hoạ sĩ nọ với bao tai ương dập vùi, khiến gia đình phải tan nát, chia lìa, buộc phải tha hương nơi đất khách.

Cũng từ sự tò mò, tôi lại điều tra thêm được một thông tin, giá cuối cùng của chiếc gối là 14.000 EUR, khoảng gần 300 triệu đồng tiền Việt Nam, tương đương với giá chào bán. Chuyện đó cũng là thông thường của những phiên đấu giá trực tiếp mà tôi có được một đôi lần xem trên những cuốn băng do những người bạn từ trong nước mang về khi họ được tham dự những phiên đấu giá ở Hà Lan, Pháp, Mỹ, Úc,...

Mặc dù vậy, tôi vẫn định ninh giá trị lịch sử,

Phạm Quốc: Cuộc phiêu lưu của chiếc gối đất giá

theo đó, giá trị kinh tế của chiếc gối không phải chỉ có thế. Người Việt Nam trong nước có thể còn mua cao hơn thế, nếu như họ biết và hiểu được đích thực những giá trị những món đồ mà họ sẽ sở hữu. Tôi có thể đoán chắc là như vậy, khi lòng tự tôn dân tộc của những đại gia người Việt qua bao lần được kiểm chứng trước những sự kiện tương đồng.

Chính bởi thế, tri thức về cổ vật rất cần được phổ thông hoá và tôi mong rằng, những cổ vật như chiếc gối và có thể còn thấp hơn thế, rất cần được gìn giữ cho thế hệ mai sau. Cuộc phiêu lưu bất đắc dĩ của chiếc gối phải chăng là một bài học cảnh tỉnh, cần được nhìn nhận một cách nghiêm túc trên mọi phương diện./

P.Q

Chú thích:

- 1 - Linh Giang: "Christies bán đấu giá cổ vật Việt Nam ngày 19 -11 - 2003 tại Paris", *Tạp chí Cổ vật Tinh hoa*, số 4 tháng 12 năm 2003, tr. 28.
- 2 - Tống Trung Tín: "Kết quả bước đầu khai quật khảo cổ học", *Tạp chí Xưa và Nay*, số 203 - 204, Quý I - 2004, tr. 10 -19.
- 3 - Phạm Quốc Quân: "Khảo cổ học Quần Ngựa và vấn đề Hoàng thành Thăng Long", *Nội san Bảo tàng Lịch sử Việt Nam*, 1978, tr. 86.
- 4 - Tăng Bá Hoành: *Gốm Chu Đậu (Chu Dau Ceramics)*, Bảo tàng tỉnh Hải Dương, 1993, tr. 32.
- Bùi Minh Trí: *Gốm hoa lam Việt Nam (Vietnamese Blue and white Ceramics)*, HN, 2001, tr. 33.

Chiếc gối bằng gốm sứ hoa nâu - Ảnh P.Q

